

**BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG**

Kèm theo Giấy rút dự toán/Uy nhiệm chi số: RDT2025/ 031 ngày 23 tháng 4 năm 2025  
và Giấy rút dự toán số: RDT2025/ ngày tháng 4 năm 2025

Mẫu số 09  
Mã hiệu: .....  
Số: .....

Tài khoản dự toán

Tài khoản tiên gửi:

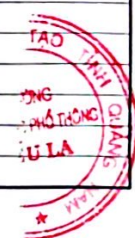
1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Trường Trung học Phổ thông Tiêu La  
2. Mã đơn vị: 1009977  
3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại: Tài khoản: 8670 034 642, mở tại NH BIDV CN Quảng Nam  
**I. Nội dung đề nghị thanh toán: Tiên công tác phí quý I năm 2025**

(Đơn vị: Đồng)

TT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó:						Ghi chú	
		Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động thường xuyên theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoán		Tiền học bổng
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	<b>Tổng số</b>			<b>75.052.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>75.052.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
I.	<b>Đội với công chức, viên chức</b>			<b>75.052.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>75.052.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	Bùi Cao Vân	8800044099	BIDV CN Quảng Nam	4.346.000					4.346.000			
2	Nguyễn Tấn Lượng	8813386876	BIDV CN Quảng Nam	2.586.000					2.586.000			
3	Nguyễn Việt Trung	8843386877	BIDV CN Quảng Nam	1.164.000					1.164.000			
4	Lê Văn Đức	8863386878	BIDV CN Quảng Nam	2.432.000					2.432.000			
5	Liên Thị Thu	8883386879	BIDV CN Quảng Nam	2.390.000					2.390.000			
6	Võ Thị Thủy Nga	8893386881	BIDV CN Quảng Nam	212.000					212.000			
7	Nguyễn Thị Dương	8813386882	BIDV CN Quảng Nam	5.730.000					5.730.000			
8	Nguyễn Thị Toàn	8863386884	BIDV CN Quảng Nam	212.000					212.000			
9	Nguyễn Thị Vân	8883386885	BIDV CN Quảng Nam	1.062.000					1.062.000			
10	Hồ Trần Thị Bảo Chuyên	8844078483	BIDV CN Quảng Nam	850.000					850.000			
11	Ngô Thị Lành	8873386889	BIDV CN Quảng Nam	1.062.000					1.062.000			
12	Trần Ngọc Nhô	8853386890	BIDV CN Quảng Nam	212.000					212.000			
13	Nông Thị Oanh	8883386891	BIDV CN Quảng Nam	212.000					212.000			
14	Nguyễn Thị Thanh Cúc	8803386892	BIDV CN Quảng Nam	874.000					874.000			
15	Trương Thị Hương	8823386893	BIDV CN Quảng Nam	13.832.000					13.832.000			
16	Nguyễn Thị Thu Hà	8853386894	BIDV CN Quảng Nam	292.000					292.000			
17	Nguyễn Việt Quang	8800048099	BIDV CN Quảng Nam	896.000					896.000			
18	Huỳnh Văn Chung	8873386895	BIDV CN Quảng Nam	1.806.000					1.806.000			
19	Nguyễn Thị Nga	8893386896	BIDV CN Quảng Nam	292.000					292.000			
20	Nguyễn Văn Phú	8843386898	BIDV CN Quảng Nam	3.838.000					3.838.000			
21	Nguyễn Tiến Vinh	8813386900	BIDV CN Quảng Nam	932.000					932.000			
22	Nguyễn Thị Kim Nguyệt	8843386901	BIDV CN Quảng Nam	582.000					582.000			
23	Đình Văn Tú	8833386905	BIDV CN Quảng Nam	4.860.000					4.860.000			
24	Trương Minh Hà	8803341317	BIDV CN Quảng Nam	952.000					952.000			
25	Nguyễn Thủy Diệu Ánh	8803386908	BIDV CN Quảng Nam	440.000					440.000			



TT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó:						Ghi chú	
		Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động thưởng xuyên theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoản		Tiền học bổng
26	Đỗ Quốc Thiên Trang	8823386909	BIDV CN Quảng Nam	6.530.000					6.530.000			
27	Văn Thị Bé	8803386910	BIDV CN Quảng Nam	212.000					212.000			
28	Phan Thị May	8833386911	BIDV CN Quảng Nam	2.698.000					2.698.000			
29	Trương Thị Hồng Minh	8853386912	BIDV CN Quảng Nam	212.000					212.000			
30	Trần Thị Thu Thảo	8873386913	BIDV CN Quảng Nam	172.000					172.000			
31	Đoàn Thị Kim Hoa	8803386914	BIDV CN Quảng Nam	582.000					582.000			
32	Phan Châu Niêm	8843386916	BIDV CN Quảng Nam	1.376.000					1.376.000			
33	Nguyễn Tuy	8893386918	BIDV CN Quảng Nam	582.000					582.000			
34	Phan Thị Lệ Mỹ	8813386919	BIDV CN Quảng Nam	644.000					644.000			
35	Nguyễn Phúc Hường	8893386920	BIDV CN Quảng Nam	216.000					216.000			
36	Phan Văn Nghĩa	8843386922	BIDV CN Quảng Nam	216.000					216.000			
37	Đoàn Thị Phương	8863386923	BIDV CN Quảng Nam	216.000					216.000			
38	Dương Thị Như Trang	8813386925	BIDV CN Quảng Nam	216.000					216.000			
39	Nguyễn Xuân Tinh	8803386929	BIDV CN Quảng Nam	224.000					224.000			
40	Nguyễn Thị Xuân Đào	8813386931	BIDV CN Quảng Nam	1.152.000					1.152.000			
41	Dương Thị Ngọc Hà	8853386933	BIDV CN Quảng Nam	2.316.000					2.316.000			
42	Phạm Thị Xuân Hiếu	8803386935	BIDV CN Quảng Nam	200.000					200.000			
43	Châu Thị Hiền	8853386937	BIDV CN Quảng Nam	412.000					412.000			
44	Nguyễn Thị Ngọc Phẩm	8873386938	BIDV CN Quảng Nam	790.000					790.000			
45	Dương Quốc Huy	8807445999	BIDV CN Quảng Nam	1.730.000					1.730.000			
46	Lê Thị Linh	8893386939	BIDV CN Quảng Nam	212.000					212.000			
47	Trần Thị Bích Thảo	8873386940	BIDV CN Quảng Nam	212.000					212.000			
48	Nguyễn Hồ Công Huy	8803386941	BIDV CN Quảng Nam	1.866.000					1.866.000			



Số tiền ghi bằng chữ: Bảy mươi lăm triệu, năm mươi hai ngàn đồng chẵn

II. Phần thuyết minh thay đổi so với tháng trước:

Người lập

Dương Quốc Huy

Kế toán trưởng

Dương Quốc Huy

Thăng Bình, ngày 8 tháng 4 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

Bùi Cao Vân



KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Thăng Bình, ngày tháng năm 2025

Giám đốc KBNN cấp tỉnh hoặc Lãnh đạo phòng  
được ủy quyền/Giám đốc KBNN quận, huyện

Chuyên viên kiểm soát chi/Giao dịch viên